

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 02/2020/QĐST-TCDS
V/v “Kiện tranh chấp hợp đồng
tín dụng và thế chấp tài sản”.

Phủ Lý, ngày 30 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 03/2020/TLST – KDTM ngày 13 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành lập ngày 22/6/2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần A (viết tắt là A); địa chỉ trụ sở chính: 442 N, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh; Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh T – chức vụ: Tổng giám đốc; Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Th – chức vụ: Giám đốc xử lý nợ khu vực (theo giấy ủy quyền số 602.1/UQ – QLN.19 ngày 06/9/2019 của người đại diện theo pháp luật); người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Quang Th1; địa chỉ: Tầng 6, số 10 P, quận H, thành phố Hà Nội (theo giấy ủy quyền số 15/UQ – QLN.20 ngày 15/6/2020).

- **Bị đơn:** Ông Lại Văn N, sinh năm 1977.

Bà Lại Thị H, sinh năm 1978.

Cùng có địa chỉ: Xóm 5, xã L, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

- **Người có quyền lợi, Ng vụ liên quan:**

1. Anh Lại Văn Ng, sinh ngày 17/01/2000.

2. Chị Lại Thị H1, sinh ngày 25/5/2005.

3. Chị Lại Thị H2, sinh ngày 15/7/2006.

Người đại diện hợp pháp của Lại Thị H1 và Lại Thị H2 là: Ông Lại Văn N và bà Lại Thị H.

Cùng có địa chỉ: Xóm 5, xã L, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ phải thanh toán:

Ngân hàng A và ông Lại Văn N, bà Lại Thị H thống nhất: Tính đến ngày 22/6/2020 ông N, bà H phải trả ngân hàng A tổng số tiền là 105.322.977đ (một trăm linh năm triệu, ba trăm hai mươi hai nghìn chín trăm bảy mươi bảy đồng) trong đó số nợ gốc còn lại là 40.999.324đ (bốn mươi triệu chín trăm chín mươi chín nghìn ba trăm hai mươi bốn đồng), lãi trong hạn là 430.222đ (bốn trăm ba mươi nghìn, hai trăm hai mươi hai đồng), lãi quá hạn là 63.893.431đ (sáu mươi ba triệu tám trăm chín mươi ba nghìn bốn trăm ba mươi một đồng). Ông N, bà H vẫn phải chịu tiền lãi phát sinh kể từ ngày 23/6/2020 theo lãi suất trong hợp đồng tín dụng đã ký số HNM.CN. 04071014 ngày 07/10/2014 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

2.2. Về phương thức trả nợ như sau: Từ tháng 7 đến tháng 11 năm 2020 mỗi tháng ông N, bà H phải trả ngân hàng A tối thiểu là 6.000.000đ (sáu triệu đồng), thời hạn trả chậm nhất là ngày 29 hàng tháng, số tiền trả nợ phải được ưu tiên trừ vào nợ gốc trước. Tháng 12/2020 ông N và bà H trả toàn bộ số nợ gốc và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số HNM.CN. 04071014 ngày 07/10/2014.

2.3. Trường hợp vợ chồng ông N, bà H không thực hiện đúng và đủ Ng vụ và phương thức thanh toán theo thỏa thuận tại quyết định này thì ngân hàng A có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là thửa đất số 162, tờ bản đồ số PL09, địa chỉ: Xóm 5, xã Liêm Chung, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam mang tên hộ ông Lại Văn N, bà Lại Thị H để thu hồi nợ theo đúng hợp đồng tín dụng số HNM.CN. 04071014 ngày 07/10/2014

2.4. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Lại Văn N và bà Lại Thị H phải nộp chi phí thẩm định tại chỗ với số tiền là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) để hoàn trả Ngân hàng A số tiền đã nộp tạm ứng chi phí thẩm định tại chỗ là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

2.5. Về án phí: Ông Lại Văn N và bà Lại Thị H phải nộp là 2.633.000đ (hai triệu, sáu trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Trả lại cho Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.980.000đ (hai triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý theo biên lai số 0004477 ngày 13/5/2020.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ban hành Quyết định công nhận sự thỏa thuận cho đến khi thi hành xong nếu chậm thi hành thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký số HNM.CN. 04071014 ngày 07/10/2014.

2.6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo trình tự phúc thẩm.

2.7. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSNDTP Phủ Lý;
- Chi cục THA TP Phủ Lý;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mai Oanh